

Bản án số: 114/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31 – 5 – 2023

V/v “Tranh chấp của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Hân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Trương Ánh Hoa
- Ông Nguyễn Minh Mẫn

**- Thư ký phiên tòa:** bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Ngọc Y**, sinh năm: 1996. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm Z, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm: 1994. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm E, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Chị Nguyễn Ngọc Y* trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Th được tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 2019, đến nay không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống chị và anh Th phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hoà giải được, không chung sống với nhau được nữa. Nay chị xin ly hôn anh Th.

- Con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Phúc A, sinh ngày 22/02/2020, đang sống chung với chị. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

*Anh Nguyễn Văn Th trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Ngọc Y chung sống với nhau từ năm 2019, không đăng ký kết hôn. Thời gian chung sống, anh và chị Y phát sinh mâu thuẫn, không hoà giải được. Chị Y yêu cầu ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

- Con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Phúc A, sinh ngày 22/02/2020, đang sống chung với chị Y. Khi ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y không yêu cầu cấp dưỡng nên anh không cấp dưỡng. Tuy nhiên anh sẽ lo cho con theo khả năng của anh.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Y và anh Nguyễn Văn Th chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nay chị Y xin ly hôn. Do đó tranh chấp giữa chị Y và anh Th được xác định là “Tranh chấp của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Anh Th cư trú tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải theo quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Y và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2019, không đăng ký kết hôn. Nay chị Y xin ly hôn, anh Th đồng ý ly hôn. Xét thấy chị Y và anh Th có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng anh, chị không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó quan hệ hôn nhân của chị Y và anh Th không có giá trị pháp lý, không được công nhận là vợ, chồng.

[3] Về con chung: Chị Y và anh Th xác định có 01 người con chung tên Nguyễn Phúc A, sinh ngày 22/02/2020. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng. Anh Th đồng ý giao con cho chị Y trực tiếp nuôi. Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Y, giao cháu Nguyễn Phúc A cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Anh Th không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Y và anh Th xác định không có.

[5] Về nợ chung: Chị Y và anh Th xác định không có nợ chung. Không ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình: Chị Y là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9, 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ các Điều 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Ngọc Y và anh Nguyễn Văn Th.

2 - Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc A, sinh ngày 22/02/2020 cho chị Nguyễn Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con. Anh Th không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3 - Về tài sản chung: Đương sự xác định không có.

4 - Về nợ chung: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5 - Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Ngọc Y phải chịu 300.000 đồng. Ngày 24/4/2023, chị Y đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C (biên lai số 0003251) được đối trừ chuyển thu nộp ngân sách nhà nước.

6 - Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- THADS thành phố C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân